

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để xây dựng tỉnh Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh nông thôn mới trước năm 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Cụ thể hóa nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 25/2021/QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội và Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ; gắn với tái cơ cấu nông nghiệp, hướng đến ngành nông nghiệp toàn diện và hiện đại, để Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tỉnh Lâm Đồng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025 theo mục tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 03/11/2020 của Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Yêu cầu

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp trong việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 25/2021/QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội và Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các quy định, hướng dẫn của Trung ương trong thực hiện Chương trình MTQG, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nghị quyết Đại hội Đảng bộ các huyện, thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, để quyết tâm hoàn thành mục tiêu xây dựng tỉnh Lâm Đồng đạt chuẩn NTM trước năm 2025.

II. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục triển khai Chương trình MTQG xây dựng NTM gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hóa đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và NTM cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Có 100% số xã đạt chuẩn NTM (111/111 xã).
- Có ít nhất 40% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao, trong đó 15% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (*khoảng 47 xã nâng cao và 17 xã kiểu mẫu*).

- Có 100% số huyện đạt chuẩn NTM (*12 huyện, thành phố*), trong đó: Huyện Đơn Dương đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu về nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh; huyện Đa Tả đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu về cảnh quan nông thôn; huyện Đức Trọng hoàn thành đề án huyện NTM trong quá trình đô thị hóa.

- Tiếp tục xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu đối với các xã, huyện đã được công nhận đạt chuẩn NTM giai đoạn 2010 - 2021; thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020;

- Trước năm 2025, Lâm Đồng được công nhận là tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa

Hoàn thành rà soát, điều chỉnh và triển khai thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa theo quy định. Đến năm 2023, có 100% xã hoàn thành tiêu chí về quy hoạch; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí số 1 về Quy hoạch xã NTM nâng cao.

Hoàn thành việc điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM. Đến cuối năm 2022, có 100% số huyện đạt chuẩn tiêu chí về quy hoạch thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; đến cuối năm 2023 có 20% huyện đạt chuẩn tiêu chí số 1 về Quy hoạch huyện NTM nâng cao.

Hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch tỉnh trong năm 2022, tạo điều kiện thực hiện Chương trình gắn với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng về giao thông, thủy lợi, điện trên địa bàn xã, hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên huyện. Đến năm 2024, có 100% số xã, huyện đạt chuẩn về tiêu chí về giao thông, thủy lợi, điện theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho cơ sở (*trạm y tế, trung tâm y tế; hệ thống trường lớp các cấp học; cơ sở vật chất văn hoá thể thao*) từ cấp xã đến cấp huyện; phát triển, hoàn thiện hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn; xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định; xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn. Đến hết năm 2024, có 100% số xã, huyện đạt các tiêu chí về xã NTM, huyện NTM; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng thương mại nông thôn, chợ an toàn thực phẩm cấp xã; các chợ trung tâm, chợ đầu mối, trung tâm thu mua - cung ứng nông

sản an toàn cấp huyện; hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại gắn với công nghiệp chế biến tại các khu, cụm công nghiệp và xuất khẩu; hạ tầng đồng bộ các vùng nguyên liệu tập trung gắn với liên kết chuỗi giá trị, hạ tầng các cụm làng nghề, ngành nghề nông thôn. Đến hết năm 2024, có 100% số xã, huyện đạt chuẩn các tiêu chí xã NTM, huyện NTM; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt tiêu chí huyện NTM nâng cao.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn

- Cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững, hiện đại; phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp chế biến nông sản và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế, xã hội.

- Phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ và cơ giới hóa, tự động hoá trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng sản xuất tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu, thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Ngăn chặn triệt để tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng bền vững; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách đầu tư bảo vệ, phát triển rừng, chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn; triển khai hiệu quả các giải pháp bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn theo Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất; hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy thực hiện bảo hiểm trong nông nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình: Khoa học công nghệ, phát triển du lịch canh nông, du lịch nông thôn trong xây dựng NTM, gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững, bao trùm và đa giá trị; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

Đến năm 2025, có 100% xã và huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về thu nhập, lao động và tổ chức sản xuất theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt xã NTM nâng cao, 20% số huyện đạt NTM nâng cao.

4. Thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, đặc biệt là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Lồng ghép, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế -

xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào DTTS và vùng khó khăn so với mặt bằng chung của tỉnh; thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo, đồng bào dân tộc và đối tượng dễ bị tổn thương. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư. Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về hộ nghèo, nhà ở theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục ở nông thôn, trong đó: Chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục phổ thông cơ sở.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở y tế, đầu tư trang thiết bị, nâng cao chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đẩy mạnh hệ thống theo dõi và khám chữa bệnh trực tuyến; đảm bảo hiệu quả phòng, chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về giáo dục và y tế theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; mở rộng mô hình kết nối văn hóa truyền thống và văn hóa mới, khai thác và phát huy tính đa dạng về văn hóa vùng miền, dân tộc phục vụ phát triển du lịch.

- Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về văn hóa theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt chuẩn huyện NTM nâng cao theo quy định.

7. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn theo quy định; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh; đầu tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung và phân tán; phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ, cấp thôn trong cộng đồng dân cư.

- Thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải theo nguyên lý tuần hoàn;

quản lý, thu gom chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa; xử lý triệt để ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm; sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên; xây dựng các mô hình xử lý chất thải sinh hoạt quy mô tập trung với công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng, hỏa táng phù hợp với các quy định và theo quy hoạch; giữ gìn và khôi phục cảnh quan nông thôn; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với triển khai Đề án trồng 50 triệu cây xanh của tỉnh.

- Thực hiện quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình. Triển khai hiệu quả Chương trình *“Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025”*.

- Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về cảnh quan và môi trường theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

8. Nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công, hoạt động của chính quyền cơ sở; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; đảm bảo bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới

- Triển khai đề án về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu xây dựng NTM.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả ở các cấp (*xã, huyện*). Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM.

- Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn; nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý, khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý; đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

- Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về thông tin truyền thông, hành chính công, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM

- Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* đảm bảo thực chất, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng NTM; vận động, phát huy

vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM. Triển khai hiệu quả phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*” và Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025*”; thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng NTM.

- Đến năm 2025, có 100% số xã đạt tiêu chí về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời phát hiện và xử lý hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “*bốn tại chỗ*”, ngăn ngừa, không để xảy ra điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM. Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng NTM.

- Đến năm 2025, có 100% xã và cấp huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về quốc phòng, an ninh trật tự hành chính công theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã NTM nâng cao và 20% số huyện đạt huyện NTM nâng cao theo quy định.

11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, năng lực thực hiện Chương xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng.

- Tiếp tục nâng cao năng lực, chuyên môn nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp, đặc biệt cán bộ cơ sở; thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức, tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; ban hành kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị mình.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo, rà soát cơ chế, chính sách và ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện và xây dựng kế hoạch giám sát định kỳ, đột xuất việc thực hiện các nội dung

theo quy định; thông qua Đề án tỉnh Lâm Đồng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân tỉnh chỉ đạo xây dựng Đề án tỉnh Lâm Đồng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 22/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và Kế hoạch này; phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia góp ý, giám sát việc thực hiện các tiêu chí của chương trình.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Báo Lâm Đồng, Đài PT-TH Lâm Đồng,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT₂.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận